TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 51 /2018/ HNGĐ- PT
Ngày: 16/10/2018
V/v "Ly hôn và nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quốc Thành.

Các Thẩm phán: Ông Hà Huy Hùng.

Bà Lê Thị Dung.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*

Bà Thiều Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2018/TLPT - HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 về "Ly hôn và nuôi con chung".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2018/HNGĐ-ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐ- PT ngày 03 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Anh Lê Đình T - sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 4 xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

**** Bị đơn:*** Chị Trần Thị Phong C - sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Trú tại: Trú tại: Xóm 4 xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

* Người kháng cáo: Anh Lê Đình T là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo nguyên đơn, anh Lê Đình T trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Phong C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp, ngoài ra chị C không chung thủy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được. Anh, chị sống ly thân từ tháng 8 năm 2015 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, cả hai không ai quan tâm đến ai, nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Phong C.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Lê Trần Quỳnh Nga, sinh ngày 08/7/2010. Tại phiên tòa anh vẫn khẳng định hiện nay cháu Nga đang ở cùng với chị C (anh T không biết địa chỉ vợ và con đang ở đâu). Nguyện vọng của anh là được nuôi con và không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản, công nợ: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về phí bị đơn, chị Trần Thị Phong C:*

Tại thời điểm anh T nộp đơn khởi kiện, anh đã cung cấp địa chỉ, nơi cư trú của chị Trần Thị Phong C và được UBND xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn xác nhận đó là địa chỉ của chị C, đồng thời khi anh T nộp đơn khởi kiện chị C vẫn đang có mặt tại địa phương (Theo anh T báo cáo).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tống đạt được thông báo thụ lý vụ án cho chị Trần Thị Phong C nên đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án sơ thẩm số 58/2018/HNGĐ-ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa căn cứ: Điểm e khoản 1 Điều 192; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 56; 81 Luật HNGĐ; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về hôn nhân: Anh Lê Đình T và chị Trần Thị Phong C được ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Lê Trần Quỳnh Nga sinh ngày 08/7/2010 cho chị Trần Thị Phong C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án sơ thẩm còn quyết định án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/7/2018 anh Lê Đình T là nguyên đơn có đơn kháng cáo với lý do: Đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao cháu Lê Trần Quỳnh Nga cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

* Tại phiên toà phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, cũng như nội dung kháng cáo.

* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá:

- Việc tuân theo pháp: Thẩm phán đã chấp hành theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện theo các quy định BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 4 Điều 308 BLTTDS quyết định theo hướng: Hủy bản án sơ thẩm 58/2018/HNGĐ-ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn và đình chỉ giải quyết vụ án.

- Về án phí: Anh Lê Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến tranh luận của các đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án, HĐXX nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Xét về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm nguyên đơn đã nộp đơn kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo đúng quy định tại Điều 272, Điều 273 và 276 BLTTDS. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay đương sự không rút đơn kháng cáo, không rút đơn khởi kiện. Vì vậy, kháng cáo của nguyên đơn được xem xét giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm:

Ngày 03/11/2017, Tòa án nhân dân huyện (TAND) Triệu Sơn thụ lý vụ án Hôn nhân gia đình số 343/2017/TLST-HNGĐ và ra Thông báo về việc thụ lý vụ án. Ngày 07/11/2017, TAND huyện Triệu Sơn tiến hành niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án nêu trên tại UBND xã Nông Trường cho chị Trần Thị Phong C. Việc ngay sau khi thụ lý vụ án, TAND huyện Triệu Sơn đã tiến hành niêm yết công khai tại UBND xã Nông Trường khi chưa tiến hành thủ tục cấp, tống đạt các quyết định tố tụng theo quy định tại Điều 177 BLTTDS là vi phạm khoản 1 Điều 179 BLTTDS. Sau đó, TAND huyện Triệu Sơn đã tiến hành niêm yết tất cả các văn bản tố tụng cho chị C tại UBND xã Nông Trường và tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Như vậy, sau khi thụ lý vụ án, TAND huyện Triệu Sơn không tống đạt được thông báo thụ lý vụ án cho chị C vì chị C không còn ở tại địa chỉ mà nguyên đơn cung cấp. Trường hợp này, Tòa án phải đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 BLTTDS nhưng Tòa án vẫn tiến hành giải quyết theo thủ tục chung là vi phạm điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của đương sự.

[3]. Việc không mời Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Ngày 12/6/2018, Tòa án tiến hành lập Biên bản xác minh tại UBND xã Nông Trường và tại xóm 4, xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn về việc vắng mặt của bị đơn (BL 38, 39). Đây là hoạt động thu thập chứng cứ của Tòa án được quy định tại Khoản 2 Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015, nhưng Tòa án không thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp để phân công Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 BLTTDS năm 2015 và Khoản 1 Điều 27 Thông tư liên tịch số 02 ngày 31tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao.

[4]. Về nội dung vụ án: Trước khi xảy ra việc ly hôn anh T và chị C đều làm việc tại Hà Nội, cháu Quỳnh Nga ở cùng bố mẹ anh T tại xã Nông Trường. Sau khi anh T làm đơn xin ly hôn, chị C về nhà bố mẹ anh T mang cháu Quỳnh Nga đi. Theo anh T, hiện tại cháu Quỳnh Nga đang ở cùng chị C, anh không biết địa chỉ cụ thể của chị C và cháu Nga.

Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng Tòa án nhân dân (TAND) huyện Triệu Sơn đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Trần Thị Phong C. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị HĐXX áp dụng khoản 4 Điều 308 BLTTDS hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là có căn cứ. Tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự, HĐXX cần áp dụng khoản 3 Điều 308 BLTTDS hủy bản án sơ thẩm số 58/2018/HNGĐ-ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn giao vụ án lại để Tòa án huyện Triệu Sơn giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên anh Lê Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308; Khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 3 Điều 148 và Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Xử: Hủy bản án sơ thẩm số 58/2018/HNGĐ-ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Anh Lê Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Trả lại cho anh Lê Đình T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0005135 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Án phí dân sự sơ thẩm: Được xem xét khi vụ án giải quyết lại và thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND cấp cao, VKSND cấp cao;
- TAND,VKSND,THADS Triệu Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Quốc Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Hùng **Lê Thị Dung** **Lê Quốc Thành**